

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2022/HS-ST

Ngày: 22-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA
Tại điểm cầu Trung tâm, Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Văn Quyết.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lò Văn Viên.
2. Ông Lò Văn Thôn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Huy, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:
Ông Lầu Bá Khải – Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu Thành phần, nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã

- Những người tiến hành tố tụng: *Thư ký phiên tòa:* Ông Bùi Quang Hùng,
Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã.

- Người tham gia tố tụng:

+ *Bị cáo:* Bùi Văn D.

+ *Cán bộ, Chiến sỹ thuộc cơ sở giam giữ:* Ông Cầm Văn Khiêm, ông Lò Văn Quốc, ông Lương Văn Hoàng.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm thuộc Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã và điểm cầu thành phần thuộc Nhà tạm giữ Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST-HS ngày 10/11/2022, đối với bị cáo:

Bùi Văn D, tên gọi khác: Không, sinh năm 1956; nơi cư trú: Bản H, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 03/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con

ông: Bùi Văn P và con bà: Trần Thị T (đều đã chết); vợ: Đào Thị N, có 04 người con: Con lớn nhất sinh năm 1982, con nhỏ nhất sinh năm 1990.

- Tiền án: Tại bản án số: 30/2010/HSST ngày 30/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xử phạt Bùi Văn D 08 năm tù, về tội: Mua bán trái phép chất ma túy và phạt bổ sung (phạt tiền) là 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*). Hiện bị cáo chưa thi hành xong hình phạt bổ sung.

- Tiền sự: Không.

- Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/8/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 19 giờ 05 ngày 13/8/2022, tổ công tác Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ phòng chống ma túy tại khu vực Bản H, xã C, huyện Sông Mã phát hiện 01 người đàn ông đang đi bộ ở ven đường Quốc lộ 4G có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác tiến hành làm việc đối tượng khai nhận là Bùi Văn D, sinh năm 1956, trú tại Bản H, xã C, Sông Mã. Qua kiểm tra tổ công tác phát hiện tại túi quần phía trước bên phải đang mặc của D có 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa chất bột liên kết màu trắng, D khai nhận là Heroine mua về để sử dụng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và niêm phong theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/8/2022 tại Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Sông Mã đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh khối lượng vật chứng trích mẫu gửi giám định và niêm phong lại vật chứng, kết quả:

Cân tách bì chất bột liên kết màu trắng trong gói nilon màu xanh thu giữ của Bùi Văn D có khối lượng là 0,44 gam. Đã trích 0,04 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu D, vật chứng còn lại có khối lượng 0,40 gam ký hiệu L được cho vào túi nilon màu trắng làm vật chứng lưu kho.

Kết luận giám định số 1379/KL-KTHS ngày 15/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu D là ma túy; Loại Heroine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,04 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,44 gam; Loại Heroine*”.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Bùi Văn D sử dụng chất ma túy từ năm 2001, có 01 (một) tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích. Khoảng 18 giờ 30 ngày 13/8/2022, D đi bộ một mình từ nhà ở Bản H, xã C, Sông Mã đến bản P, xã C, Sông Mã, Sơn La để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân, khi đi D mang theo số tiền 100.000vnđ (*Một trăm ngàn đồng*). Đến bản Pìn, D gặp một người đàn ông

dân tộc Thái không biết tên, tuổi, địa chỉ đang đi bộ ở đường, D đến hỏi có ma túy bán không, người đàn ông bảo có, D đưa số tiền 100.000vnd, người đàn ông nhận tiền rồi bảo D đứng đợi, còn người đàn ông dân tộc Thái đi đâu đó một lúc thì quay lại đưa cho D 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa Heroine. D nhận gói Heroine cất giấu vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà; còn người đàn ông dân tộc Thái đi đâu không rõ. Khi D đi về đến khu vực Bản H, xã C, Sông Mã thì bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ số ma túy nêu trên.

Cáo trạng số: 164/CT-VKSSM ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố Bùi Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Phạt bị cáo từ 22 đến 26 tháng tù. Bị cáo không có tài sản, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền); bị cáo không thuộc trường hợp được miễn án phí nên phải chịu án phí; vật chứng xử lý theo quy định của pháp luật; bị cáo có quyền kháng cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, sau khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Sông Mã - Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện huyện Sông Mã - Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

- Hồi 19 giờ 05 phút ngày 13/8/2022, Bùi Văn D bị tổ công tác Công an huyện Sông Mã bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ được trong túi quần phía trước bên phải đang mặc của Bùi Văn D 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột liên kết màu trắng, theo kết luận giám định là ma túy, thuộc loại Heroine, có khối lượng 0,44 gam, mục đích Tàng trữ để sử dụng.

- Tại phiên toà, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận hoàn toàn thống nhất với lời khai tại cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang; lời khai nhận của bị cáo cũng phù hợp với nội dung, tội danh của bản Cáo trạng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Quá trình xét hỏi, tranh luận không phát sinh tình tiết mới. Như vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Bị cáo Bùi Văn D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, khởi tố của cơ quan Điều tra và truy tố tội phạm của Viện kiểm sát đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi Tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng là (tái phạm) quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, tại bản án số: 30/2010/HSST ngày 30/9/2010 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên xử phạt bị cáo 08 năm tù, về tội: Mua bán trái phép chất ma túy và phạt bổ sung (phạt tiền) 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*), nhưng đến nay bị cáo chưa thi hành xong phần hình phạt bổ sung.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ là (người phạm tội thành khẩn khai báo) quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về vấn đề khác liên quan trong vụ án: Đối với người đàn ông dân tộc Thái theo bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo tại khu vực Bản Pìn, xã Chiềng Khoong, Sông Mã. Do bị cáo không biết tên, địa chỉ cụ thể người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, mở rộng vụ án là có căn cứ, cần chấp nhận.

[6] Vật chứng của vụ án còn lại: 0,40 gam Heroin; 01 mảnh giấy nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là cầm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về án phí: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn, nên phải chịu án phí theo quy định chung.

[9] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên về nội dung, tội danh và các vấn đề khác đối với bị cáo đều phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt: Bùi Văn D 26 (hai mươi sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 13/8/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng sau: 01 (một) phong bì thư do bưu điện Việt Nam phát hành, đã niêm phong kín, chứa: 01 túi Nilon màu trắng chứa vật chứng ký hiệu L có khối lượng 0,40 gam Hồng phiến, mảnh Nilon màu xanh và 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 154 ngày 26/10/2022 của Viện kiểm sát huyện Sông Mã và biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/11/2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự và Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, các Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày tuyên án ngày 22/11/2022.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện;
- THA hình sự;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

Lường Văn Quyết

